TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **871**/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân phú, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 734/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/7/2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Trần Trung Q, sinh năm 1973

Địa chỉ: Phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản gi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Ông Trần Trung Q, sinh năm 1973

Địa chỉ: Phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Phường A, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Trần Trung Q và bà Nguyễn Thị Thanh D. Quan hệ hôn nhân giữa ông Q và bà D theo giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/11/2002 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung : Giao cả hai con chung là trẻ Trần Minh M, sinh ngày 14/01/2004 và Trần Kim N, sinh ngày 21/5/2012 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/2 trẻ (tức 500.000 đồng/tháng/1

trẻ). Thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/9/2018 cho đến khi các con lần lượt trưởng thành.

- Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Ông Q được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà D có đơn thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con mà ông Q không chịu thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm : 300.000 đồng ông Trần Trung Q và bà Nguyễn Thị Thanh D chịu, được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông Q, bà D đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0011433 ngày 19/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường B, quận C;
- Chi cục THA.DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương